

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày: 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở UBND phường HT thị xã C, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1989 tại huyện NS, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú : Thôn NX, xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh ; giới tính : nam ; tôn giáo : không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Mạc Thị H và 01 con ; tiền án, tiền sự : không ; nhân thân : Tốt ; bị bắt tạm giữ ngày 08-6-2018 ; bị bắt tạm giam từ ngày 09-6-2018.

2. Họ và tên: Nguyễn Khắc Ph, sinh năm 1988 tại huyện NS, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú : Thôn TX, xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh ; giới tính : nam ; tôn giáo : không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Nguyễn Khắc L và bà Mạc Thị L; có vợ Bùi Thị H và 02 con ; tiền án, tiền sự : không ; nhân thân : Tốt ; bị bắt tạm giữ ngày 07-6-2018 ; bị bắt tạm giam từ ngày 09-6-2018.

3. Họ và tên: Vũ Hữu S, sinh năm 1987 tại huyện NS, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú : Thôn NX, xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh ; giới tính : nam ; tôn giáo : không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Vũ Đức C và bà Phan Thị M ; có vợ Nguyễn Thị Q và 02 con ; tiền án, tiền sự : không ; nhân thân : Tốt ; bị bắt tạm giữ ngày 08-6-2018 ; bị bắt tạm giam từ ngày 09-6-2018.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu dân cư TH 1, phường S thị xã C, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu dân cư NT 2, phường S thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/6/2018, Nguyễn Khắc Ph, Lê Văn T và Vũ Hữu S cùng ngồi uống bia tại quán của gia đình anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1984 ở Thôn N, xã NH, huyện N, tỉnh Hải Dương. Trong lúc ngồi uống bia T rủ Ph và S góp tiền vào mua chung ma túy để cùng nhau sử dụng, Ph và S đồng ý nhưng nói không có tiền. Sau đó Ph mượn của anh T chiếc xe mô tô chở T và S sang khu vực thị xã C mục đích để mua ma túy. Khi đến khu vực trường MĐC thuộc xã TQ, huyện NS thì cả ba dừng lại tại một quán bán điện thoại. Tại đây Ph bán điện thoại được 500.000đ, T bán điện thoại được 200.000đ sau đó cả ba tiếp tục đi về hướng thị xã C để mua ma túy. Khi đến khu vực thôn TG, xã TD, thị xã C cả ba thuê phòng 403 của nhà nghỉ Anh Ch do chị Nguyễn Thị Ch làm chủ để sử dụng ma túy. Khi lên phòng Ph lắp sim điện thoại của mình vào điện thoại của S và gọi cho một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ hỏi mua ma túy, người này đồng ý và hẹn ở dưới cửa nhà nghỉ Anh Ch để đưa tiền. Lúc này T và Ph mỗi người đưa cho S 100.000đ, S cầm số tiền 200.000đ đi xuống và đưa cho đối tượng bán ma túy rồi quay trở lại. Một lúc sau, khi có điện thoại gọi điện đến báo có ma túy thì Ph đi xuống trước cửa nhà nghỉ để nhận ma túy. Khi Ph đi ra đến trước cửa nhà nghỉ thì có một người đàn ông đi xe máy qua và ném lại một túi nilon ma túy xuống rìa đường phía đối diện nhà nghỉ, biết là túi ma túy nên Ph nhặt cho vào túi quần đang trước bên trái rồi đi lên phòng. Khi Ph vừa đi đến cửa nhà nghỉ Anh Ch thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ: trong túi quần đang trước bên trái của Nguyễn Khắc Ph 01 túi nilon màu trắng có viền khóa màu xanh kích thước khoảng (1,5x1,5) cm bên trong có chứa chất kết tinh màu.

Tại bản Kết luận giám định số 3133/C54(TT2) ngày 18/6/2018 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an kết luận mẫu chất kết tinh màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng mẫu 0,337g. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại trong Ph bì niêm Ph số 3133/C54(TT2).

Tại cáo trạng số 51/CT- VKS- CL ngày 01/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Ph, Lê Văn T và Vũ Hữu S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

C,c bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khắc Ph, Lê Văn T và Vũ Hữu S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51(bị cáo Sãm áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự), điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự ; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hõnh sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, Nguyễn Khắc Ph từ 15 đến 18 tháng tù, Vũ Hữu S từ 12 đến 15 tháng tù.Thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói mẫu. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 07/6/2018, tại trước cửa nhà nghỉ Anh Ch thuộc thôn TG, xã TD, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Khắc Ph, Vũ Hữu S và Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,337 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thị xã Chí Linh phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, một khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Ma túy là chất có khả năng gây nghiện, việc sử dụng trái phép chất ma túy có khả năng gây tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Chính vì vậy Nhà nước ta đã có chế độ quản lý độc quyền đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng,... trái phép đối với chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố

cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Lê Văn T là người khởi xướng, rủ rê. Bị cáo Nguyễn Khắc Ph và Vũ Hữu S Ph là người thực hành tích cực. Vì thế để có mức án phù hợp với hành vi của từng bị cáo cần phải xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt đối cho phù hợp.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Vũ Hữu S có hai bác ruột là liệt sỹ, bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Những hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử xét thấy kh«ng cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với c,c bị cáo.

[6]. Đối với anh Nguyễn Đăng T cho bị cáo Nguyễn Khắc Ph mượn xe mô tô không biết bị cáo đi mua ma túy về sử dụng nên không xem xét xử lý.

[7]. Các bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông không rõ tên và địa chỉ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch. Do vậy cơ quan điều tra thị xã Chí Linh tiếp tục điều tra nên không xem xét.

[8]. Đối với chiếc điện thoại của bị cáo Vũ Hữu S mà bị cáo Nguyễn Khắc Ph sử dụng để trao đổi mua bán ma túy sau đó Ph đã làm rơi mất Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Chí Linh không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo, sau giám định hoàn lại đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy; Phong bì đựng vật chứng, vỏ bao gói mẫu sau giám định, xét không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Khắc Ph và Vũ Hữu S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2018. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Ph 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hữu S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho hủy bỏ một phong bì niêm phong số 3133/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự, Tổng cục cảnh sát - Bộ công an bên trong đựng một túi nilong chứa 0,210g chất kết tinh màu trắng và vỏ bao gói mẫu do cơ quan giám định hoàn lại (*toàn bộ vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Luật phí và lệ phí ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Khắc Ph và Vũ Hữu S mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Khắc Ph và Vũ Hữu S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương ;
- VKSND thị xã Chí Linh;
- VKS tỉnh Hải Dương ;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Thu Hằng